

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1636 /UBND-KTHT&ĐT
V/v chấp thuận Quy hoạch tổng mặt
bằng tỷ lệ 1/500 Dự án khu nhà ở xã
hội Thanh Huyền

An Biên, ngày 23 tháng 06 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Thanh Huyền

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024; Luật số 144/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội; số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP của Chính phủ; số 136/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng; Quy chuẩn QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi

01:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-BXD ngày 05/08/2025 của Bộ Xây dựng về việc đính chính Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 23/05/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 quận Lê Chân đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 15/04/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện dự án Khu nhà ở xã hội Thanh Huyền;

Căn cứ Văn bản số 224/TC-QC ngày 20/3/2026 của Cục Tác chiến – Bộ Tổng tham mưu về việc chấp thuận độ cao tỉnh không xây dựng công trình;

Căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 276994, số vào sổ cấp GCN: CT 03481 được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố cấp ngày 17/7/2025 cho Công ty TNHH Thanh Huyền;

Căn cứ Văn bản số 5956/SXD-PTĐT ngày 04/6/2026 của Sở Xây dựng về việc tham gia ý kiến về Quy hoạch tổng mặt bằng Dự án khu nhà ở xã hội Thanh Huyền, phường An Biên;

Căn cứ Văn bản số 2028/PC07-Đ2 ngày 04/6/2026 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an thành phố về việc tham gia ý kiến về PCCC đối với Quy hoạch tổng mặt bằng khu nhà ở xã hội Thanh Huyền, phường An Biên, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Thông báo số 142-TB/ĐU ngày 19/06/2026 của Đảng ủy phường An Biên thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy tại cuộc họp nghe báo cáo và cho ý kiến về một số nội dung công việc theo thẩm quyền;

Sau khi xem xét đề nghị của Công ty TNHH Thanh Huyền tại văn bản số 22/CV-TH ngày 11/6/2026 về việc chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án khu nhà ở xã hội Thanh Huyền tại phường An Biên, thành phố Hải Phòng, UBND phường An Biên chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng với các nội dung như sau:

1. Nội dung quy hoạch tổng mặt bằng

1.1. Vị trí, phạm vi ranh giới và quy mô

- Vị trí: số 750 Nguyễn Văn Linh, phường An Biên, thành phố Hải Phòng.
- Phạm vi ranh giới: Phía Bắc giáp khu dân cư hiện hữu; Phía Nam giáp đường Nguyễn Văn Linh; Phía Đông giáp khu dân cư và giao thông nội bộ hiện hữu; Phía Tây giáp đường Lán Bè.

- Quy mô, diện tích khu vực lập quy hoạch: khoảng 8.063,2 m²; trong đó:
- + Đất trong phạm vi mở đường theo quy hoạch: 908,3 m².
- + Đất phù hợp quy hoạch để thực hiện dự án: 7.154,9 m².
- Quy mô dân số: khoảng 1.692 người.

1.2. Tính chất, chức năng quy hoạch:

- Tính chất: Là khu nhà ở xã hội với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ nhằm thực hiện hoá mục tiêu về phát triển nhà ở xã hội của thành phố.
- Chức năng: Nhà ở xã hội, thương mại dịch vụ, cây xanh, cơ sở mầm non, hạ tầng kỹ thuật, giao thông và bãi đỗ xe.

1.3. Nội dung quy hoạch tổng mặt bằng:

1.3.1. Nội dung quy hoạch sử dụng đất:

- Tổng diện tích khu vực lập quy hoạch là khoảng 8.063,2m², bao gồm: đất thực hiện dự án và đất giao thông mở rộng đường Nguyễn Văn Linh.
- Đất thực hiện dự án có diện tích là 7.154,9m² gồm các loại đất: đất xây dựng công trình, đất cây xanh, đất hạ tầng kỹ thuật và đất giao thông sân đường nội bộ. Cụ thể:
 - + Bố trí đất xây dựng công trình là 01 tòa chung cư nhà ở xã hội với 20 tầng nổi, 01 tầng hầm và 01 tum thang kỹ thuật với diện tích là 2.947,8m² chiếm tỷ lệ 41,2% diện tích đất thực hiện dự án.
 - + Đất cây xanh có tổng diện tích là 1.700,2m² chiếm tỷ lệ 23,8% diện tích đất thực hiện dự án.
 - + Đất sân, đường nội bộ có tổng diện tích 2.490,7m² chiếm tỷ lệ 34,8% diện tích đất thực hiện dự án.
 - + Đất công trình hạ tầng kỹ thuật khác (điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt) có diện tích 16,2m² chiếm tỷ lệ 0,2% diện tích đất thực hiện dự án.
- Diện tích đất giao thông mở rộng đường Nguyễn Văn Linh theo quy hoạch phân khu, diện tích là 908,3m².

Tỷ lệ các loại đất và các chỉ tiêu sử dụng đất với từng loại đất cụ thể trong bảng thống kê sau:

Bảng cân bằng sử dụng đất

TT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
A	Tổng diện tích đất lập quy hoạch (A=B+C)	8.063,2	
B	Diện tích đất thực hiện dự án	7.154,9	100,0
1	Đất nhà chung cư hỗn hợp	2.947,8	41,2

TT	Loại đất	Diện tích (m²)	Tỷ lệ (%)
2	Đất cây xanh sử dụng hạn chế	1.700,2	23,8
3	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật khác (điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt)	16,2	0,2
4	Đất giao thông (sân đường giao thông nội bộ)	2.490,7	34,8
C	Diện tích đất giao thông mở rộng đường Nguyễn Văn Linh	908,3	

Bảng thống kê các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc

STT	Nội dung	Chỉ tiêu	Đơn vị
1	Dân số quy hoạch	1.692	người
2	Diện tích cây xanh	1.700,2	m ²
	- Tỷ lệ đất trồng cây xanh	23,8	%
	- Chỉ tiêu đất cây xanh / dân số	1,0	m ² /người
3	Diện tích xây dựng	2.947,8	m ²
4	Mật độ xây dựng	41,2	%
5	Khoảng lùi công trình	6,0	m
6	Hệ số sử dụng đất	9,02	lần
7	Chiều cao công trình	75	m
8	Tổng số căn hộ nhà ở xã hội	558	căn
9	Số tầng		
	- Tầng hầm	01	tầng
	- Tầng nổi	20	tầng
	+ Tầng để bố trí Thương mại dịch vụ, cơ sở Mầm non, sinh hoạt cộng đồng, bãi đỗ xe	02	tầng
	+ Tầng tháp bố trí nhà ở xã hội	18	tầng
	- Tum thang kỹ thuật	01	tum
10	Diện tích cơ sở mầm non	1.024,86	m ²
11	Tổng diện tích sàn xây dựng	64.567,92	m ²
12	Tỷ lệ các diện tích sàn sử dụng theo chức năng	100	%
	- Sàn nhà ở xã hội	59,0	%
	- Sàn thương mại dịch vụ, văn phòng, cơ sở mầm non, đỗ xe, sinh hoạt cộng đồng, phụ trợ và kỹ thuật khác	41,0	%

Ghi chú: Đề nghị Chủ đầu tư trong quá trình triển khai dự án lập hồ sơ thiết kế lưu ý tuân thủ các nội dung tại văn bản số 2028/PC07-Đ2 ngày 04/6/2026 của phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an thành phố.

- Khoảng lùi tối thiểu công trình tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD, khoảng lùi tối thiểu của công trình chính trong dự án, tiếp giáp với các đường giao thông xung quanh là 6 m.

- Chỉ giới xây dựng công trình: lùi vào 6 m so với chỉ giới đường đỏ của khu vực nghiên cứu.

- Chức năng sử dụng đất của tầng hầm:

+ Việc xây dựng phần ngầm của công trình trong dự án: nằm trong phạm vi ranh giới sử dụng đất được xác nhận tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 276994 được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố cấp ngày 17/7/2025.

+ 01 tầng hầm có diện tích khoảng 5.177,6 m² có chức năng: bãi đỗ xe và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật.

- Về chỉ tiêu diện tích bãi đỗ xe cho dự án: bố trí các bãi đỗ xe tại tầng 2 và tầng hầm đảm bảo phục vụ nhu cầu đỗ xe tối thiểu cho công trình dịch vụ thương mại và chung cư nhà ở xã hội tuân thủ QCVN 01:2021/BXD và các văn bản pháp luật liên quan hiện hành.

1.3.2. Nội dung tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan:

- Tổ chức 01 lối ra vào khu đất từ đường Lán Bè kết hợp đường giao thông nội bộ xung quanh tòa nhà đảm bảo lưu thông xe ra vào công trình thuận tiện, đáp ứng yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo quy định

- Bố trí khuôn viên cảnh quan cây xanh, thảm cỏ tại trung tâm khu đất, trước sảnh tòa nhà kết hợp tiểu cảnh và tiện tích công cộng tạo điểm nhấn cho công trình. Đồng thời kết hợp dải cây xanh cảnh quan được bố trí xung quanh công trình vừa tạo khoảng cách an toàn từ công trình đến đường nội bộ, mà vẫn đảm bảo thẩm mỹ công trình, cải thiện vi khí hậu cho khu đất.

- Kiến trúc công trình chính : là 01 tòa chung cư nhà ở xã hội với 20 tầng nổi, 01 tầng hầm và 01 tum kỹ thuật; Hình thức kiến trúc công trình hiện đại, phù hợp với công năng sử dụng, đồng thời hài hòa với cảnh quan khu vực.

1.3.3. Nội dung quy hoạch kỹ thuật:

a. Quy hoạch giao thông

* Giao thông đối ngoại:

- Đường Nguyễn Văn Linh, tiếp giáp phía Nam khu vực lập quy hoạch, lộ giới quy hoạch là 54,0 m;

- Đường Lán Bè tiếp giáp phía Tây khu vực lập quy hoạch, lộ giới quy hoạch là 17,0m, vị trí kết nối giao thông dự án với khu vực.

* Giao thông trong khu vực quy hoạch:

- Giao thông bên trong dự án là hệ thống sân đường nội bộ kết nối với giao thông đối ngoại, chiều rộng đường từ 4m ÷ 6m.

- Bãi đỗ xe: có tổng diện tích là 5.352,17 m², được bố trí ở dưới hầm diện tích khoảng 4.211,97 m² và trên tầng 2 diện tích khoảng 1.140,20 m². Đảm bảo đáp ứng diện tích đỗ xe tối thiểu theo quy định.

b. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật

- Căn cứ quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật trong đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Lê Chân đến năm 2040, khu vực nghiên cứu cốt nền $\geq +2,30$ m.

- Lựa chọn cao độ nền khu vực dự án +3,20m (cao độ Lục địa).

c. Quy hoạch thoát nước mưa

- Phương án thoát nước mưa:

+ Thiết kế hệ thống thoát nước mưa riêng và tự chảy.

+ Quy hoạch tuyến mương nắp đan kích thước từ B400 đến B600.

+ Hướng thoát nước mưa: Nước mưa của khu vực quy hoạch thoát vào đường cống thoát nước mưa hiện trạng D1000 trên vỉa hè đường Nguyễn Văn Linh, thoát ra sông Lạch Tray qua cửa xả thoát nước (cửa xả 6).

- Giải pháp thoát nước mưa:

+ Chọn hướng thoát theo hướng dốc của san nền và được vạch theo nguyên tắc hướng nước đi là ngắn nhất.

d. Quy hoạch cấp nước

d.1. Cấp nước:

- Nguồn cấp: từ đường ống cấp nước $\Phi 150$ hiện có trên đường Nguyễn Văn Linh, lấy từ nhà máy nước An Dương.

- Mạng lưới đường ống cấp nước sinh hoạt trong công trình sẽ được xác định hướng tuyến và kích thước đường ống ở các bước tiếp theo của dự án.

d.2. Cấp nước chữa cháy (ngoài nhà):

- Nguồn cấp nước chữa cháy: Cấp nước chữa cháy cho dự án sử dụng nước chữa cháy hạ tầng chung của khu vực.

** Ghi chú: Đối với công trình, hệ thống cấp nước chữa cháy bên trong được thiết kế tại các bước tiếp theo của dự án.*

e. Quy hoạch cung cấp năng lượng (cấp điện)

e.1. Nguồn điện:

- Theo định hướng Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Lê Chân đến năm 2040, khu vực nghiên cứu được cấp nguồn từ trạm biến áp 110kV Lê Chân và sẽ được bổ sung cấp nguồn từ trạm biến áp 110KV Cầu Rào xây dựng mới.

- Vị trí đầu nối cấp điện: Từ tuyến cáp ngầm 22KV - Lộ 475 hiện có trên đường Nguyễn Văn Linh.

e.2. Trạm biến áp:

- Quy hoạch 02 trạm biến áp, công suất mỗi trạm 1600KVA và máy phát điện dự phòng 800 kVA, được bố trí ở dưới hầm công trình.

e.3. Lưới điện:

- Lưới trung thế: quy hoạch cáp ngầm 22kV CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC, tiết diện $3 \times 120 \text{ mm}^2$ cấp đến các trạm biến áp quy hoạch.
- Lưới điện hạ thế: từ trạm biến áp quy hoạch, cấp nguồn đến các phụ tải bằng cáp ngầm 0,4kV-CU/XPLE/DSTA/PVC.
- Lưới điện được chôn ngầm dọc vỉa hè đường quy hoạch.

f. Quy hoạch chiếu sáng:

- Nguồn cấp điện chiếu sáng từ trạm biến áp quy hoạch, quy hoạch tuyến cáp ngầm chiếu sáng riêng. Trong các giai đoạn thực hiện dự án sẽ tính toán và bổ sung thiết kế gắn với công trình.

g. Quy hoạch thoát nước thải xử lý chất thải rắn

g.1. Thoát nước thải:

** Giải pháp thoát nước thải:*

- Hệ thống thoát nước thải được thiết kế riêng với thoát nước mưa.
- Quy hoạch 01 trạm xử lý nước thải công suất $265 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$, được bố trí tại tầng hầm toà nhà.
- Giai đoạn đầu: Nước thải sẽ được xử lý đảm bảo theo QCVN 14:2025/BTNMT về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trước khi thoát ra môi trường.
- Giai đoạn sau: nước thải được dẫn về khu xử lý nước thải tập trung Vĩnh Niệm để xử lý, khi mạng lưới thu gom nước thải khu vực được xây dựng.

** Mạng lưới đường cống:*

- Cống thoát nước thải sau xử lý thoát ra cống thu gom bên ngoài có kích thước D63.

g.2 Xử lý chất thải rắn:

** Quản lý chất thải rắn:*

- Bố trí phòng thu rác từng tầng theo quy định; thùng đựng rác công cộng đúng nơi quy định, đảm bảo cự ly và màu sắc khác nhau để khi thu gom dễ phân tách và xử lý.
- Các loại rác thải được đội vệ sinh thu dọn ngay trong ngày và tập trung vào khu tập kết chất thải rắn sinh hoạt phía ngoài công trình diện tích khoảng 16 m^2 , đảm bảo vệ sinh và thuận tiện cho việc thu gom vận chuyển.

h. Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động

- Nguồn cấp: Hệ thống thông tin liên lạc của khu vực quy hoạch được kết nối vào mạng viễn thông chung của phường An Biên, đảm bảo về dung lượng cũng như lưu lượng thuê bao dự kiến.

2. Nhận xét, đánh giá:

2.1. Về sự phù hợp quy hoạch:

Theo đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Lê Chân đến năm 2040 được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 23/5/2025, phạm vi thực hiện quy hoạch tổng mặt bằng thuộc lô đất hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ: ký hiệu O-9/11; tầng cao tối đa 20 tầng.

Như vậy, vị trí, phạm vi và quy mô xây dựng chung cư nhà ở xã hội là phù hợp với định hướng quy hoạch cấp trên.

2.2. Về chỉ tiêu sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật:

- Mật độ xây dựng thuần của lô đất là $41,2\% < 59,2\%$; Hệ số sử dụng đất của lô đất là $9,02 \text{ lần} < 9,47 \text{ lần}$; Đảm bảo tuân thủ mật độ xây dựng tối đa và hệ số sử dụng đất tối đa đối với công trình hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD của Bộ Xây dựng và quy hoạch phân khu được phê duyệt.

- Về tầng cao, chiều cao công trình: công trình cao 20 tầng và tum, chiều cao công trình khoảng 75m; phù hợp với quy hoạch phân khu được duyệt và chiều cao công trình (tối đa 80,0 mét so với cốt đất tự nhiên +2,5 mét) đã được Cục Tác chiến – Bộ Tổng tham mưu chấp thuận tại Văn bản số 224/TCQC ngày 20/3/2026.

- Chỉ tiêu đất cây xanh: bố trí đất cây xanh trong khu đất với tổng diện tích là $1.700,2\text{m}^2$ chiếm tỷ lệ $23,8\%$ diện tích thực hiện dự án; đảm bảo chỉ tiêu đất cây xanh trong khu vực dự án tối thiểu là $1,0 \text{ m}^2/\text{người}$ theo quy định tại Mục 2.2 QCVN 01:2021/BXD. Đồng thời, đảm bảo chỉ tiêu đất cây xanh trong lô đất xây dựng công trình nhà chung cư tối thiểu là 20% theo quy định tại Bảng 2.11 QCVN 01:2021/BXD.

- Về hạ tầng xã hội khác (chỗ đỗ xe, cơ sở mầm non, không gian sinh hoạt cộng đồng...): đảm bảo theo quy định tại QCVN 01:2021/BXD và QCVN 04:2021/BXD.

- Về hạ tầng kỹ thuật: đề nghị Chủ đầu tư thực hiện thiết kế các hạng mục hạ tầng kỹ thuật đảm bảo nhu cầu sử dụng của Dự án, đồng thời khớp nối với hiện trạng các công trình đã xây dựng và hệ thống hạ tầng khung tổng thể theo các đồ án quy hoạch cấp trên được duyệt.

3. Các nội dung khác:

- Công ty TNHH Thanh Huyền có trách nhiệm: phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ

1/500 Dự án khu nhà ở xã hội Thanh Huyền theo quy định. Trong quá trình triển khai dự án có yêu cầu điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, Công ty TNHH Thanh Huyền có trách nhiệm lập hồ sơ báo cáo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường trình UBND phường An Biên xem xét, chấp thuận theo quy định; Thực hiện đầy đủ các thủ tục về PCCC cho công trình; Thực hiện các quy định về quản lý môi trường; Đảm bảo các vấn đề về an toàn cho công trình và các công trình lân cận theo quy định; Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính rà soát, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) theo quy hoạch được duyệt.

- Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án khu nhà ở xã hội Thanh Huyền tại phường An Biên do Công ty TNHH Tư vấn Đại học Xây dựng lập được chấp thuận là căn cứ để lập dự án đầu tư xây dựng và quản lý theo quy hoạch. Công ty TNHH Thanh Huyền và Công ty TNHH Tư vấn Đại học Xây dựng chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu và thông tin trong hồ sơ đồ án về quy mô, phạm vi ranh giới, tỷ lệ, tọa độ của khu đất nằm trong khu vực có tính chất sử dụng là đất hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ theo quy hoạch được duyệt đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Ủy ban nhân dân phường An Biên chấp thuận đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án khu nhà ở xã hội Thanh Huyền làm cơ sở để Chủ đầu tư triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND phường;
- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công;
- Công ty TNHH Thanh Huyền;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT, P.T.T.Trang.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Tịnh